

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2018/HSST
Ngày: 03-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Kim Chung

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2018/TLST-HS ngày ngày 07 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Công M, sinh năm 1989 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số M đường H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Quốc B, sinh năm 1959 và bà: Trần Thị H, sinh năm 1968; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2009, Công an thành phố Nam Định xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, năm 2015 Công an phường Nguyễn Du thành phố Nam Định xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, năm 2016 Công an phường Nguyễn Du xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Đánh bạc”, ngày 14-01-2017 Công an phường Nguyễn Du xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” (đều đã được xóa tiền sự); bị bắt, tạm giữ ngày 11-12-2017, chuyển tạm giam ngày 20-12-2017; có mặt.

Người làm chứng: Ông T, ông Đ, ông L (Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa, vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11-12-2017, tại khu vực ngõ M đường H, phường Q, thành phố N, tổ công tác Công an phường D, thành phố N phát hiện Bùi Công M đang bán 01 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng cho Trần Đăng T tại nhà của M. Tổ công tác đã thu giữ trên tay phải của T 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (T và M khai là gói Heroine T vừa mua của M với giá 100.000 đồng); thu giữ trên tay phải của M 100.000 đồng (M khai là tiền vừa bán 01 gói Heroine cho T). Ngoài ra M còn tự giác giao nộp 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, M khai là 02 gói Heroine của M. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ của T ký hiệu là M1, niêm phong vật chứng thu giữ của M ký hiệu là M2 và đưa T, M cùng người làm chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản Kết luận giám định số 996/GĐKTHS ngày 12-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy, loại ma túy là Heroine, có tổng khối lượng là 0,104 (không phẩy một không bốn) gam. Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định không phải là ma túy trong danh mục các chất ma túy theo quy định của Chính phủ, khối lượng mẫu M1 là 0,025 gam (không phẩy không hai lăm) gam.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Công M khai: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 11-12-2017, M đi sang khu vực cầu Đ, thành phố N gặp và hỏi mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch số tiền 300.000 đồng được 03 gói Heroine gói trong giấy bạc màu trắng. M mang về nhà lấy mỗi gói ra một ít để sử dụng, sau đó gói lại cất giấu tại nhà mục đích để bán kiếm lời. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11-12-2017, M vừa bán cho T 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng thì bị Công an giữ, thu giữ và niêm phong 03 gói Heroine. Trần Đăng T khai mục đích mua gói Heroine để sử dụng cho bản thân.

Bản Cáo trạng số 97/CT-VKSTPNĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Bùi Công M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Công M khai: Khoảng 8 giờ ngày 11-12-2017, bị cáo đến khu vực cầu Đ, thành phố N mua của một người nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Bị cáo mang về nhà lấy mỗi

gói ra một ít để sử dụng, sau đó gói cất giấu tại nhà mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11-12-2017, bị cáo bán cho T 01 gói trong 03 gói Heroine với giá 100.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang, bị cáo đã giao nộp 02 gói Heroine cất giấu tại nhà cho Công an.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo từ 33 tháng đến 39 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng; áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Công M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Công M khai, ngày 11-12-2017, bị cáo mua 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng và lấy ở mỗi gói ra một ít để sử dụng, sau đó gói lại cất giấu tại nhà mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo bán cho T 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng thì bị Công an phường Nguyễn Du bắt quả tang; thu giữ trên tay T 01 gói Heroine và thu giữ 02 gói Heroine bị cáo cất giấu tại nhà. Lời khai của người làm chứng xác nhận việc Công an phường Nguyễn Du bắt quả tang bị cáo bán cho T 01 gói nhỏ bị cáo khai là Heroine. Bản Kết luận giám định số 996/GĐKTHS ngày 12-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong gói nhỏ thu giữ trong tay T không phải chất ma túy, khối lượng 0,025 gam; mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói nhỏ thu giữ tại nhà bị cáo đều là ma túy, loại ma túy là Heroine, có tổng khối lượng là 0,104 (không phải

một không bốn) gam. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự; đã có hành vi bán trái phép cho Trần Đăng T gói bột dạng cục màu trắng khối lượng 0,025 gam không phải chất ma túy nhưng bị cáo có ý thức đó là chất ma túy, đồng thời bị cáo tàng trữ trái phép 0,104 gam Heroine mục đích để bán trái phép cho người khác; hành vi của bị cáo là cố ý; xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do đó, bị cáo Bùi Công M đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy, là nguyên nhân dẫn tới nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính, đã được xóa tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua bán trái phép chất ma túy thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Công M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Công M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Công M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11-12-2017.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 996/GĐKTHS; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng (chi tiết vật chứng ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09-02-2018 giữa Công an thành phố Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định).

3. Án phí: Bị cáo Bùi Công M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Công M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diện

